

BÀN THÊM VỀ TÍNH TÔN GIÁO CỦA HỌC THUYẾT KHỔNG TỬ

HỒ ANH HẢI^(*)

Tạp chí *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 6/2007, có đăng bài “Nho giáo có tính cách tôn giáo không?” của Philippe Langlet, đề cập một vấn đề rất thú vị nhưng chưa có kết luận rõ ràng; thiết tưởng cũng xin góp thêm vài ý kiến dù còn là nông cạn, với hi vọng góp phần nhỏ bé làm sáng tỏ vấn đề này.

Người Việt Nam quen dùng từ *Nho giáo* để gọi học thuyết do Khổng Tử sáng lập, nhưng tại Trung Quốc, quê hương Đức Khổng Tử người ta thường chỉ dùng từ *Nho gia* (nhà Nho), *Nho học*, rất ít dùng từ *Nho giáo* (nhân thể cũng nói thêm là người Trung Quốc không dùng lẫn hai khái niệm “giáo” và “đạo” như Việt Nam thường gọi Phật giáo là đạo Phật, Kitô giáo là đạo Kitô... Nếu bắt bẻ về từ nguyên, dùng thế là không chặt chẽ, nhưng tiếng Việt sử dụng chữ Hán linh hoạt thế đấy). Người Trung Quốc cho rằng, Nho gia cùng Đạo gia và Pháp gia là ba trường phái tư tưởng truyền thống chủ yếu của Trung Quốc; ngoài ra còn có Mặc gia, Nông gia, Binh gia, Phật học... Tư tưởng Nho gia chiếm địa vị thống trị ở Trung Quốc, được coi là đại diện cho tư tưởng truyền thống nước này. Văn hóa truyền thống Trung Quốc chủ yếu là văn hóa Nho gia.

Đối với Phương Tây, vấn đề có lẽ đơn giản hơn, vì họ chỉ dùng có một từ *Confucianism* (tiếng Anh) hoặc *Confucianisme* (tiếng Pháp) để gọi học

thuyết của Khổng Tử, ta thường dịch là *Khổng giáo*. Bách khoa thư “The American Spectrum Encyclopedia” định nghĩa Confucianism là “triết học dựa trên cơ sở tư tưởng của Khổng Tử”; hoàn toàn không thấy ý tôn giáo trong định nghĩa này. Trong tiếng Việt, tiếp tố “giáo” thường được hiểu theo nghĩa có tính chất tôn giáo. Dịch tiếp tố *-ism* (hoặc *-isme*) là “giáo” như vậy đã đúng chưa? Sao không dịch là *Khổng học*? Vì nếu thế thì communism, socialism cũng dịch là tôn giáo cộng sản, tôn giáo xã hội ư?

Vấn đề là ở chỗ chữ “giáo” có nghĩa gì? Có phải là tôn giáo hay không? Philippe Langlet nói “người Pháp chúng tôi thường dịch sai từ *giáo*, có nghĩa là *dạy* một cách suy tư”. Thực ra, người Pháp dịch không sai, nếu chỉ nói riêng về từ *Nho giáo*! Cách đây ngót 100 năm, Trần Độc Tú đã giải thích chữ *giáo* trong *Nho giáo* chỉ có ý nghĩa *giáo hóa*. Từ điển tiếng Việt giải thích *giáo hóa* là: 1. Dạy bảo và mở mang văn hóa cho dân (theo quan niệm cũ). 2. Cảm hóa bằng giáo dục; tóm lại cũng gần với nghĩa *dạy* hoặc *giáo dục*, chứ không có nghĩa tôn giáo. Như vậy, hiểu như Trần Độc Tú là đúng, vì trong lịch sử Trung Quốc, học thuyết của Khổng Tử đầu tiên được dùng để giáo hóa dân, dạy họ biết tuân theo một thứ luân lí đạo đức thống nhất (tức đạo Khổng) để từ đó nhà nước dễ cai trị dân.

*. Nhà nghiên cứu, Hà Nội.

Vấn đề Philippe Langlet quan tâm từng được bàn thảo khá rôm rả tại Trung Quốc hồi năm 1979. Tuyệt đại đa số học giả Trung Quốc hồi ấy khó có thể tiếp thu khái niệm Nho giáo, vì cho rằng nhà Nho đâu có tin thần thánh. Cho tới nay, báo chí Trung Quốc vẫn phổ biến dùng từ Nho học, Nho gia; tuy lúc đó vẫn có người dùng từ Nho giáo. Như vậy nghĩa là họ vẫn chưa nhất trí. Mục “Tôn giáo” trong các từ điển bách khoa hoặc các sách liên quan của Trung Quốc không có Nho giáo.

Song các nhà nghiên cứu tôn giáo Trung Quốc lại coi Nho học là một tôn giáo, vì các nhà Nho có thờ 3 hệ thống thần linh là Trời, Thổ Tiên và Đức Khổng Tử. Từ xưa, người Trung Quốc đã xây dựng hệ thống cơ sở vật chất phục vụ việc thờ cúng này, như ở trung ương có Đàn Tế Trời (Thiên Đàn), địa phương có Khổng miếu, gia tộc có nhà thờ tổ tiên, gia đình có bàn thờ. Trời là thần linh tối cao, nhưng chỉ có bài vị chứ không có hình tượng (Chúa Giêsu thì có ảnh hoặc tượng; Phật Tổ cũng vậy). Sau Trời là vua, còn gọi là Con Trời (Thiên Tử), cũng là thánh nhân, là đại diện của Trời dưới trần thế; lời vua là thánh chỉ, không ai được chống lại. Vua đứng đầu quốc gia, là vị Tư tế (người phụ trách làm lễ tế Trời) cao nhất, chỉ vua mới được tế Trời. Các chư hầu thì tế xã tắc non sông, tức quốc gia. Dân thì chỉ được thờ cúng tổ tiên. Mọi thứ đều phân công rõ ràng theo trật tự nghiêm ngặt. Đức Khổng Tử là Chí thánh Tiên sư, được thờ trong Khổng miếu, tức miếu thờ Đức Khổng. Khổng miếu sớm nhất, to nhất được xây dựng tại Khúc Phụ, quê Khổng Tử. Triều đình có Bộ Lễ, là bộ cao nhất, chuyên lo việc cúng tế.

Thực ra, gọi Nho học là Nho giáo có lẽ không có gì sai. Nhưng phải hiểu rằng, từ Nho học đến Nho giáo là một quá trình

tiến hóa, chứ bản thân học thuyết của Khổng Tử khi mới ra đời chỉ là một học thuyết dân gian chứ chưa phải là tôn giáo, như các tôn giáo khác. Từ thời Tam đại (ba triều đại Hạ, Thương, Chu) về trước, các vua chúa Trung Quốc cai trị quốc gia bằng thứ tôn giáo nhà nước gọi chung là *Thần đạo* (xin chớ nhầm với Thần đạo *Shinto* của Nhật Bản), tức tôn giáo coi thần thánh, thần linh hoặc thần tiên là đáng tối cao. Thời Xuân Thu - Chiến Quốc, chiến tranh loạn lạc liên miên nhưng văn hóa lại phát triển mạnh, xuất hiện nhiều học thuyết như Nho, Mặc, Đạo, Pháp,... với các đại diện là Khổng Tử, Mặc Tử, Lão Tử, Tuân Tử, Trang Tử, Mạnh Tử... Các nhà tư tưởng này tìm cách làm tiêu tan tôn giáo truyền thống. Nhiều nước chư hầu sử dụng các danh sĩ chu du nước này sang nước khác vào việc cai trị quốc gia, nghĩa là việc cai trị nhà nước chuyển từ “Thần trị” sang “Nhân trị” (với Nhân là người). Nho học ra đời vào thời kì này, khi chế độ nô lệ tan rã, nhường chỗ cho chế độ phong kiến. Khi ấy, học thuyết của Khổng Tử chỉ mới là một hình thái ý thức xã hội, chưa phải của nhà nước.

Cùng với sự phát triển của lịch sử Trung Quốc, dần dần Nho học trở thành hình thái ý thức chính trị của quốc gia - từ đó có thể gọi Nho học là Nho giáo. Quá trình này được đẩy mạnh nhờ công lao của một số Nho sĩ nổi tiếng thời ấy. Lục Giả đời Hán sơ nhận xét sở dĩ nhà Tần bá chủ thiên hạ được mười mấy năm đã diệt vong là do vua Tần không biết dùng đạo đức và nhân nghĩa để cai trị, mà dùng hình phạt (“pháp trị”) quá nghiêm, nên mất lòng dân. Ông đề xuất *Đức chính*, dựa trên sự giáo hóa dân chúng. Thế là từ đời Tấn đến đời Hán đã xảy ra một bước ngoặt căn bản là chuyển từ “đĩ pháp lập quốc” sang “đĩ Nho lập quốc”.

Nho sĩ nổi tiếng thời Hán sơ là Đổng Trọng Thư đặc biệt chú trọng vấn đề giáo hóa, tức dạy bảo dân, coi đó là biện pháp cơ bản để tiến hành *Nhân chính* (*Nhân* là thương người). Nhưng muốn làm cho Nho học trở thành đạo lí giáo hóa của quốc gia thì phải dành cho nó địa vị “nhất thống”, nghĩa là trở thành hình thái ý thức chính trị của nhà nước, chứ không chỉ là một hình thái ý thức xã hội như khi Nho học mới ra đời. Có khả năng là do tiếp thu ý tưởng của Nho sĩ họ Đổng mà Hán Vũ Đế tuyên bố “Độc tôn Nho thuật” – ta có thể coi tuyên bố này khai sinh ra Nho giáo. Từ đó, quan lại chỉ tuyển từ Nho sĩ. Nhưng hồi ấy, Nho giáo chưa phải là một danh từ riêng, chỉ có nghĩa “dùng Nho học để giáo hóa”. Nói cách khác, *giáo* là động từ; khái niệm Nho giáo chưa xuất hiện. Khái niệm Nho giáo mà bây giờ ta dùng, hồi ấy người ta gọi là “Đức giáo”, “Lễ giáo”, tức hệ thống giáo hóa lấy Nho học làm nòng cốt - rõ ràng đó chỉ là khái niệm giáo hóa chứ chưa có ý nghĩa tôn giáo.

Theo Trương Tiễn, từ *Nho giáo* lần đầu xuất hiện trong văn bia (do nhà văn Sái Ung viết) ca tụng Thái úy Dương Bình thời Hán Tuyên Đế. Khái niệm Nho giáo trở thành phổ biến từ sau Ngụy Tấn Nam Bắc triều, có nguyên nhân nội tại là khi ấy đã xuất hiện “Phật giáo”, “Đạo giáo”, từ đó có tên gọi “Tam giáo”. Nói cách khác, từ “Nho giáo” ra đời trong sự so sánh với hai tôn giáo khác; nó xuất hiện vào những năm cuối đời Đông Hán, khi Phật giáo du nhập vào Trung Quốc, Đạo giáo mới ra đời.

Cũng theo Trương Tiễn, tên gọi Nho giáo có chỗ mập mờ, song hàm nghĩa của

nó đã được các nhà tư tưởng đời Hán diễn tả rất rõ ràng. Họ cho rằng chính trị lấy giáo hóa làm gốc. Vậy, giáo hóa lấy gì làm gốc? Đổng Trọng Thư nói: *Hệ thống giáo dục do nhà nước xây dựng* là một cái gốc của công cuộc giáo hóa; một cái gốc khác được nói tới trong “Lễ Ký”, tức *hệ thống thờ phụng tôn giáo* được các nhà Nho kế thừa từ tôn giáo cổ đại. Nói cách khác, xét từ sự hình thành và nội hàm của Nho giáo, khái niệm Nho giáo bao gồm triết thuyết do Khổng Tử sáng lập và tôn giáo truyền thống cổ đại do các nhà Nho kế thừa. Đã là tôn giáo phải có “Kinh”, có người nói Kinh sách của Nho giáo là sách *Luận Ngữ* do các đệ tử của Khổng Tử chép lời thầy dạy bảo. Song cách nói đó không chính thức; sách kinh điển Nho học có rất nhiều, chẳng hạn sách Mạnh Tử. Đổng Trọng Thư nói: “Vương đạo chi tam cương, khả cầu ư thiên”, nghĩa là đạo quân thần phụ tử (vương đạo) do ý Trời mà ra, chứ không phải sinh ra từ đời sống xã hội. Cho nên tuân theo đạo ấy sẽ được Trời phù hộ. Như vậy, “vương đạo” là một thứ đạo đức tôn giáo.

Theo thiên ý của người viết bài này, có lẽ chúng ta nên thống nhất gọi học thuyết của Khổng Tử - Mạnh Tử là *Nho học* thì tránh được những phiền phức động chạm tới khái niệm tôn giáo. Và lại, *giáo* với ý nghĩa *giáo hóa* khác với ý nghĩa *tôn giáo*. Nho học ra đời tại Trung Quốc, người Trung Quốc hiểu học thuyết này hơn ai hết, cho nên gọi nó theo cách gọi phổ biến của người Trung Quốc thì hợp lí hợp tình hơn, và cũng tránh được khả năng hiểu nhầm khi giao lưu với các học giả Trung Quốc về vấn đề này./.